ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

Số: 100 /KH-ĐHHĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 25 tháng 5 năm 2022

KẾ HOẠCH
Hành động khắc phục và Cải tiến chất lượng chương trình đào tạo sau đánh giá ngoài của Trường Đại học Hồng Đức

Thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục, duy trì và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo; thực hiện các khuyến nghị của Hội đồng kiểm định chất lượng giáo dục về việc khắc phục những điểm tồn tại; căn cứ vào các Báo cáo đánh giá ngoài của Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về 04 chương trình đào tạo: Đại học Giáo dục mầm non, Giáo dục thể chất, Chăn nuôi và CTĐT ThS chuyên ngành Quản trị Kinh doanh đã hoàn thành công tác kiểm định chất lượng. Trường Đại học Hồng Đức xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Không ngừng nâng cao chất lượng trong các lĩnh vực hoạt động của Nhà trường nói chung và các chương trình đào tạo nói riêng, phù hợp với định hướng phát triển đáp ứng yêu cầu của người học và các bên liên quan.

- Xây dựng và phát triển văn hóa chất lượng trong Nhà trường, đáp ứng yêu cầu của công tác Kiểm định chất lượng Trường đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Triển khai, thực hiện có hệ thống các khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài về kiểm định chất lượng chương trình đào tạo theo bộ tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2. Yêu cầu

- Phát huy điểm mạnh và khắc phục những hạn chế, tồn tại trong các hoạt động của nhà trường, khoa theo các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo.

- Phù hợp với thực tế của Khoa, Nhà trường; đảm bảo tính khả thi và nâng cao mức chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn đáp ứng ngày càng cao tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo.

- Mỗi nhiệm vụ phải có kế hoạch thực hiện cụ thể và hồ sơ minh chứng kết quả thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Triển khai, quán triệt các văn bản về công tác bảo đảm chất lượng

- Luật Giáo dục đại học số 42/VBHN-VPQH ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Nghị định 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học.

- Thông tư 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ Giáo dục và đào tạo, ban hành quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp;

- Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.

- Công văn số 1669/QLCL-KĐCLGD ngày 31/12/2019 của Cục quản lý chất lượng, Bộ GD&ĐT về việc thay thế tài liệu đánh giá chất lượng CTĐT các trình độ GDĐH ban hành kèm theo CV số 769/QLGD-KĐCLGD.

- Công văn số 2085/QLCL-KĐCLGD ngày 31/12/2020 của Cục quản lý chất lượng, Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn đánh giá và đánh giá ngoài CTĐT *(thay thế CV số 1075/KTKĐCLGD-KĐĐH và CV số 1076/KTKĐCLGD-KĐĐH ngày 28/6/2016 về HD đánh giá ngoài CTĐT)*

- Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về chuẩn CTĐT; Xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các trình độ của giáo dục đại học;

- QĐ 739/QĐ-ĐHHĐ ngày 18/6/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức về việc ban hành Quy định Bảo đảm chất lượng giáo dục đại học tại Trường Đại học Hồng Đức.

- Hướng dẫn số 92/HD-ĐHHĐ ngày 22/4/2021 của Hiệu trưởng trường ĐH Hồng Đức về công tác tự đánh giá và lưu trữ hồ sơ minh chứng trong kiểm định chất lượng giáo dục.

- Các văn bản mới liên quan về công tác Bảo đảm chất lượng.

2. Nội dung công việc và mốc thời gian thực hiện *(theo phụ lục đính kèm)*

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các đơn vị phổ biến kế hoạch cải tiến chất lượng này theo nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của mình đến cán bộ viên chức của đơn vị; xây dựng kế hoạch triển khai cho từng năm học; đôn đốc, chỉ đạo, triển khai thực hiện các hoạt động cải tiến chất lượng do mình phụ trách, hoàn thành đúng thời hạn và có chất lượng; báo cáo kết quả

thực hiện hoạt động cải tiến chất lượng về Nhà trường (qua phòng Đảm bảo chất lượng và khảo thí).

- Các đơn vị lưu trữ minh chứng triển khai hoạt động cải tiến chất lượng sau khi hoàn thành mỗi công việc và sẵn sàng cho công tác kiểm tra, giám sát.

- Giao Phòng ĐBCL&KT là đầu mối theo dõi và giám sát việc triển khai các hoạt động cải tiến chất lượng của các đơn vị có liên quan trong toàn trường, tư vấn khi các đơn vị yêu cầu. Tổng hợp minh chứng, tài liệu về hoạt động cải tiến chất lượng của các đơn vị và báo cáo Hiệu trưởng Nhà trường theo quy định./.

Trên đây là kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT giai đoạn 2022-2025, Nhà trường yêu cầu Trưởng các đơn vị liên quan trong toàn trường nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Bộ GD&ĐT;
- Hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng;
- Chủ tịch Hội đồng Trường;
- TT KĐCLGD-ĐHQGHN;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường;
- Lưu VT, ĐBCL&KT.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

Bùi Văn Dũng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH KHẮC PHỤC SAU ĐÁNH GIÁ NGOÀI 4 CTĐT (ĐH GDMN, ĐH GDTC, ĐH Chăn nuôi và Thạc sỹ QTKD)

(Kèm theo KH số 100 /KH-ĐHHĐ ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường ĐHHĐ)

TT	Nội dung công việc	Khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài	Đơn vị /cá nhân chủ trì	Đơn vị /cá nhân phối hợp	Kết quả dự kiến	Thời gian triển khai
Tiêu chuẩn 1. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (05 nội dung công việc)						
1	Ban hành hướng dẫn về xây dựng mục tiêu, CĐR của CTĐT, Tổ chức tập huấn cách viết mục tiêu, CĐR CTĐT, CĐR Học phần.		P.QLĐT P.QLĐT SĐH	P.ĐBCL&KT; Khoa/các bộ môn của khoa	Hướng dẫn/ Kế hoạch tập huấn, báo cáo kết quả tập huấn	05/2022-10/2022
2	Rà soát, hoàn thiện mục tiêu, CĐR phù hợp với CTĐT.	Nên rà soát, điều chỉnh MT, CĐR đáp ứng khung TĐQGVN, theo năng lực yêu cầu của từng nhóm việc làm, đáp ứng CMCN4.0 (năng lực số, tư duy phản biện, dẫn dắt khởi nghiệp sáng tạo).	Khoa/các bộ môn của khoa	P.QLĐT, P.QLĐT SĐH	Biên bản rà soát, CĐR của CTĐT	Trước 12/2022
3	Điều chỉnh nội dung, diễn đạt CĐR	Điều chỉnh nội dung, diễn đạt CĐR (ngắn gọn, súc tích, cụ thể) theo nguyên tắc kết hợp (bảng phân loại tư duy, SMART, thực tiễn); sử dụng các động từ phù hợp để đảm bảo đo	Khoa/các bộ môn của khoa	Phòng QLĐT; Các Khoa/bộ môn có liên quan đến CTĐT	CĐR của CTĐT	Trước 12/2022

TT	Nội dung công việc	Khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài	Đơn vị /cá nhân chủ trì	Đơn vị /cá nhân phối hợp	Kết quả dự kiến	Thời gian triển khai
		lường đánh giá được (hiện sử dụng *Có năng lực; Có kiến thức; Tích lũy được; Kỹ năng phân tích, tổng hợp đánh giá,...).*				
4	Xây dựng CĐR học phần, ma trận đóng góp CĐR	- Tổ chức xây dựng CĐR HP một cách khoa học; xác định chuẩn xác ma trận đóng góp CĐR của HP và CĐR của CTĐT.	Khoa/các bộ môn của khoa	P. QLĐT, P. QLĐT SĐH và các đơn vị liên quan	BB rà soát CĐR của các học phần, CTĐT; Ma trận đóng góp CĐR của HP và CTĐT	Trước T12/2022
5	Cải tiến nội dung khảo sát, đa dạng hình thức lấy ý kiến các bên liên quan về các hoạt động tại trường ĐHHĐ	- Cải tiến hoạt động khảo sát lấy ý kiến của các bên liên quan, chỉnh sửa các câu hỏi khảo sát để lấy được những góp ý giá trị hơn phục vụ cải tiến mục tiêu và CĐR của CTĐT. - Nâng cao chất lượng khảo sát mức độ hài lòng của người học về môi trường tâm lý, cảnh quan môi trường như đa dạng hình thức khảo sát, điều chỉnh nội dung phiếu hỏi để có những cải tiến, đáp ứng kịp thời nhu cầu người học trong điều kiện thực tế của Nhà trường.	P.ĐBCL&KT, Trạm Y tế P.HC-TC-QT Khoa/BM phụ trách CTĐT	P.ĐBCL&KT, và các đơn vị/ cá nhân liên quan;	- Kế hoạch; Mẫu phiếu, Tổng hợp kết quả; nội dung cải tiến - Kế hoạch; Biên bản họp Hội thảo.	Tháng 9 hàng năm

TT	Nội dung công việc	Khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài	Đơn vị /cá nhân chủ trì	Đơn vị /cá nhân phối hợp	Kết quả dự kiến	Thời gian triển khai
Tiêu chuẩn 2. Bản mô tả chương trình đào tạo (06 nội dung công việc)						
1	Rà soát, điều chỉnh ma trận Mục tiêu - CĐR CTĐT - CĐR HP; Ma trận PPDH – KTĐG, KTĐG – CĐR HP – CĐR CTĐT	- Rà soát, điều chỉnh ma trận MT - CĐR CTĐT - CĐR HP; Ma trận PPDH – KTĐG, KTĐG – CĐR HP – CĐR CTĐT đảm bảo sự tương thích.	Khoa/BM phụ trách CTĐT	P. QLĐT; P. QLĐT SĐH	Ma trận: Mục tiêu - CĐR CTĐT - CĐR HP; Ma trận PPDH – KTĐG, KTĐG – CĐR HP – CĐR CTĐT	Trước T12/2022
2	Sơ đồ hoá tiến trình thực hiện CTĐT	Sơ đồ hoá tiến trình thực hiện CTĐT để tăng hiệu quả thông tin.	Khoa/các bộ môn của khoa	P. QLĐT; P. QLĐT SĐH	Sơ đồ tiến trình thực hiện CTĐT	Trước T12/2022
3	Ban hành quy định và tổ chức xây dựng ĐCCTHP	Có quy định và tổ chức xây dựng đồng thời ĐCCTHP sau khi hoàn chỉnh CTDH (hiện tổ chức theo hình thức cuốn chiếu); tập hợp thành cuốn ĐCCT thống nhất.	Phòng QLĐT; Phòng QLĐT SĐT	Khoa/các bộ môn của khoa	Quy định về xây dựng ĐCCTHP	Trước T12/2022
4	Ban hành mẫu ĐCCTHP chuẩn	Đơn giản hóa và chuẩn hóa mẫu ĐCCTHP tránh trùng lặp thông tin (Năng lực đạt được - mục tiêu và CĐR của học phần).	Phòng QLĐT; Phòng QLĐT SĐH	Khoa/các bộ môn của khoa	Mẫu ĐCCTHP	Trước T12/2022
5	Xây dựng Đề cương KLTN	Bổ sung đề cương KLTN. Cung cấp ĐCHP tới SV trên cổng thông tin SV	Khoa/các bộ môn của khoa	Phòng QLĐT; P. QLĐT SĐH	Đề cương KLTN MC thông tin đến người học	Trước T12/2022
6	Khảo sát ý kiến các	Khảo sát ý kiến các BLQ (NTD, cựu	Khoa/các bộ	P. QLĐT;	Kế hoạch, phiếu	

TT	Nội dung công việc	Khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài	Đơn vị /cá nhân chủ trì	Đơn vị /cá nhân phối hợp	Kết quả dự kiến	Thời gian triển khai
	bên liên quan	người học...) về khả năng tiếp cận, mức độ sử dụng đối với Bản mô tả CTĐT, ĐCHP để tăng hiệu quả sử dụng.	môn của khoa	P. QLĐT SĐH P. ĐBCL&KT	khảo sát, báo cáo kết quả	
Tiêu chuẩn 3. Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học (05 nội dung công việc)						
1	Ban hành hướng dẫn chi tiết về thiết kế CTDH dựa trên CĐR	Hướng dẫn chi tiết về thiết kế CTDH dựa trên CĐR để đảm bảo cấu trúc và nội dung các HP, hình thức tổ chức dạy học, phương pháp KTĐG đáp ứng tốt nhất yêu cầu thực hiện CĐR của CTĐT	P. QLĐT; P. QLĐT SĐH	Khoa và BM có liên quan	Hướng dẫn thiết kế CTDH	Năm học 2022-2023
2	Rà soát, xây dựng ma trận CĐR HP – CĐR CTĐT	- Tổ chức rà soát, xây dựng ma trận CĐR HP – CĐR CTĐT (điều chỉnh mối tương quan, mức độ đóng góp (LVTN, NCKH, HP thay thế tương đương …) làm căn cứ điều chỉnh, bổ sung nội dung của các HP đảm bảo đạt được CĐR.	Khoa/các bộ môn của khoa	P. QLĐT và các bộ môn liên quan đến CTĐT	Biên bản họp Khoa/ Bộ môn ma trận CĐR HP – CĐR CTĐT	Trước T12/2022
3	Phân nhánh các HP theo các hướng ngành tương ứng với vị trí việc làm	- Bổ sung nội dung, phân nhánh các HP theo các hướng ngành tương ứng với vị trí việc làm; tăng tỉ lệ các HP tự chọn (18%); giảm KT GDĐC (32,6%).	Khoa/các bộ môn của khoa	Khoa và các bộ môn liên quan đến CTĐT	Nội dung, phân nhánh các học phần tương ứng với vị trí việc làm	Trước T12/2022

TT	Nội dung công việc	Khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài	Đơn vị /cá nhân chủ trì	Đơn vị /cá nhân phối hợp	Kết quả dự kiến	Thời gian triển khai
4	Đối sánh CTĐT của các CSGD khác	- Tham khảo CTĐT của các CSGD khác trong và ngoài nước, các CTĐT tiên tiến quốc tế; tăng cường sự tham gia của GV, NSDLĐ trong phát triển CTĐT.	Khoa/các bộ môn của khoa	P. QLĐT; P.QLĐT SĐH; Các bộ môn liên quan đến CTĐT	Bản tổng hợp CTĐT của các CSGD trong và ngoài nước	Trước T7/2023
5	Rà soát, cập nhật CTĐT		Khoa/các bộ môn của khoa	P. QLĐT; P.QLĐT SĐH; Các bộ môn có liên quan	Học phần bổ sung	Trước T7/2023
	GDMN: *Bổ sung học phần thể hiện được các yêu cầu về xây dựng được môi trường GDMN an toàn, lành mạnh, thân thiện, dân chủ; Quản lý cảm xúc và kỷ luật tích cực; Tâm bệnh học trẻ em…*					
	ThS QTKD: *Tích hợp các vấn đề mới (MKT / Logistic Số, Design thinking, ĐMST,...).*					
	GDTC: *Đổi tên các HP thành LL&PP dạy học bộ môn cho phù*					

TT	Nội dung công việc	Khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài	Đơn vị /cá nhân chủ trì	Đơn vị /cá nhân phối hợp	Kết quả dự kiến	Thời gian triển khai
	hợp với bậc đào tạo ĐH; *Bổ sung HP hỗ trợ GDTC cho người khuyết tật*		Khoa/các bộ môn của khoa	P. QLĐT; P.QLĐT SĐH; Các bộ môn có liên quan	Học phần bổ sung	Trước T7/2023
	Chăn nuôi: *Bổ sung các học phần để đạt CĐR về khởi nghiệp, phản biện và phúc lợi động vật.* *Xem xét bổ sung học phần tiếp cận nghề nghiệp cho SV năm thứ nhất*					
Tiêu chuẩn 4. Phương pháp tiếp cận trong dạy và học (05 nội dung công việc)						
1	Triết lý giáo dục	- Cần xây dựng, ban hành chính thức triết lý giáo dục để làm định hướng cho các hoạt động trong trường; quán triệt và chuyển tải thành các hoạt động của GV, người học hướng đến đạt được CĐR.	P.KH-TC	HĐT; BGH	Triết lý GD	Trước tháng 9/2022
2	KH tập huấn về thiết kế các HĐ dạy học, PPDH gắn với CĐR	Tăng cường năng lực cho GV, CVHT trong thiết kế các HĐ dạy học, PPDH gắn với CĐR.	P. QLĐT P. QLĐT-SĐH	Các đơn vị liên quan	Kế hoạch, Sản phẩm	2022-2023

TT	Nội dung công việc	Khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài	Đơn vị /cá nhân chủ trì	Đơn vị /cá nhân phối hợp	Kết quả dự kiến	Thời gian triển khai
3	KH áp dụng các hình thức dạy-học tiên tiến, ứng dụng công nghệ	Đa dạng hơn các hình thức dạy-học tiên tiến, ứng dụng công nghệ (*e-learning, project-based learning, blended learning*…).	Khoa/các bộ môn của khoa	Các đơn vị liên quan	Các hình thức dạy-học tiên tiến	Hàng năm
4	KH Tăng cường các hoạt động hỗ trợ SV khởi nghiệp	- Chú trọng sự tham gia của các NSDLĐ (CBQL, GV cơ sở, giáo dục phổ thông) trong quá trình đào tạo; tổ chức hiệu quả các hoạt động hỗ trợ SV khởi nghiệp.	Khoa/các bộ môn của khoa	P.GDCT&CT HSSV; Đoàn TN	Kế hoạch, Báo cáo kết quả	Hàng năm
5	KH/BC sơ kết, tổng kết hiệu quả đổi mới PPDH	- Định kỳ đánh giá hiệu quả đổi mới PPDH để phát triển các năng lực HT suốt đời (*tìm kiếm và lựa chọn thông tin, phân tích và tổng hợp tài liệu, tư duy lôgic, lựa chọn chiến lược học tập phù hợp, tính ham học hỏi,…*)	P.QLĐT P.QLĐT SĐH	Khoa/các bộ môn của khoa	Kế hoạch, Báo cáo kết quả	Hàng năm
Tiêu chuẩn 5. Đánh giá kết quả học tập của người học (05 nội dung công việc)						
1	Báo cáo Rà soát sự phù hợp của từng hình thức KTĐG với CĐR HP	Rà soát sự phù hợp của từng hình thức KTĐG với CĐR HP làm cơ sở xác định lại các hình thức cho phù hợp và bổ sung vào ĐCHP	Khoa/các bộ môn của khoa	Các GV liên quan	-Kế hoạch rà soát -Biên bản họp BM - Kết quả rà soát các hình thức được bổ sung vào ĐCCTHP	Hằng năm

TT	Nội dung công việc	Khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài	Đơn vị /cá nhân chủ trì	Đơn vị /cá nhân phối hợp	Kết quả dự kiến	Thời gian triển khai
2	Báo cáo hiệu quả việc xây dựng/thiết kế các loại hình kiểm tra đánh giá theo CĐR	Đa dạng hóa, nâng cao chất lượng các loại hình kiểm tra đánh giá	Khoa/các bộ môn của khoa	Phòng ĐBCL&KT	Kế hoạch, Báo cáo kết quả sử dụng các hình thức thi cuối kỳ	Hằng năm
3	Hướng dẫn triển khai rubric đánh giá kết quả học tập	Nhà trường và Khoa cần sớm ban hành văn bản hướng dẫn triển khai rubric đánh giá	Phòng QLĐT	Khoa/các bộ môn của khoa	Hướng dẫn Rubric đánh giá kết quả học tập	Trước T6/2023
4	Quy định về xây dựng ma trận ngân hàng câu hỏi thi/ đề thi	Nghiên cứu xây dựng quy định ma trận ngân hàng câu hỏi/đề thi theo chỉ báo thực hiện CĐR học phần	Phòng ĐBCL&KT	Khoa/các bộ môn của khoa	Quy định	Trước T12/2022
5	Đánh giá độ tin cậy, độ giá trị của đề thi	Việc thiết kế các câu hỏi thi cần dựa trên CĐR của các học phần (theo trọng số và mức độ nhận thức) để đảm bảo độ giá trị, độ tin cậy của đề thi theo CĐR của học phần.	Phòng ĐBCL&KT	Khoa/các bộ môn của khoa	Kết quả đánh giá độ tin cậy, độ giá trị	6/2023
Tiêu chuẩn 6. Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên (04 nội dung công việc)						
1	Xây dựng chỉ số đánh giá thực hiện công việc về đội ngũ GV, NCV (KPIs)	Đổi mới quản trị nhân lực theo tiếp cận năng lực (KSA) để thích ứng với điều kiện SN công lập & định hướng TỰ CHỦ ĐH: - Chi tiết hóa Khung năng lực theo từng VTVL; - Đổi mới đánh giá Năng lực GV để đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng; - Cải tiến đánh giá kết quả thực hiện	P. TC-HC-QT	Các đơn vị liên quan	KPIs, Báo cáo kết quả đánh giá đội ngũ giảng viên hàng năm.	Hằng năm

TT	Nội dung công việc	Khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài	Đơn vị /cá nhân chủ trì	Đơn vị /cá nhân phối hợp	Kết quả dự kiến	Thời gian triển khai
		(KPIs, hiệu quả + cống hiến) → Đãi ngộ - Tạo động lực - Giữ chân.				
2	Rà soát, bổ sung chính sách hỗ trợ cho hoạt động NCKH; cho các nhóm nghiên cứu	- Chính sách, chế tài và cơ chế đồng bộ thúc đẩy, hỗ trợ NCKH GV và SV; tăng đầu tư kinh phí cho NCKH; gắn NCKH với đào tạo; tăng công bố KH nhất là công bố quốc tế; - Tạo điều kiện hơn nữa cho các nhóm nghiên cứu là GV trẻ	P. QLKH và hợp tác quốc tế	Cá nhân, đơn vị liên quan	Văn bản quy định về chính sách thúc đẩy hoạt động NCKH của GV	Trước T6/2023
3	Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng năng lực cho GV về phát triển CTĐT	Tăng cường năng lực cho GV trong phát triển CTĐT theo CĐR (4 CTĐT).	P.QLĐT P.QLĐT SĐH	Khoa/các bộ môn của khoa	Kế hoạch/BC KQ tập huấn	Hằng năm
4	Thành lập DN trong trường ĐH	Hình thành **Doanh nghiệp** để triển khai các **hoạt động khởi nghiệp** (bên cạnh Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp, ĐMST)	P. TC-HC-QT P.GDCT&CT HS,SV	ĐV, cá nhân liên quan	KH, BC	2023 -2024
Tiêu chuẩn 7. Đội ngũ nhân viên (03 nội dung công việc)						
1	Xây dựng chỉ số đánh giá thực hiện công việc của nhân viên (KPIs)	Cần xây dựng **tiêu chí cụ thể** để đánh giá **năng lực** và KPIs đánh giá **thực hiện** NV của NV	P. TC-HC-QT	Đơn vị, cá nhân liên quan	KPIs Báo cáo đánh giá đội ngũ nhân viên hàng năm	Hằng năm
2	Khảo sát/ hội thảo Nhu cầu về đào tạo và	Đánh giá **nhu cầu đào tạo**, bồi dưỡng để nâng cao năng lực CBNV	P. TC-HC-QT	Đơn vị, cá nhân liên quan	Kế hoạch; Báo cáo khảo sát	Hàng năm

TT	Nội dung công việc	Khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài	Đơn vị /cá nhân chủ trì	Đơn vị /cá nhân phối hợp	Kết quả dự kiến	Thời gian triển khai
	phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của nhân viên	theo VTVL				
3	Xây dựng Kế hoạch phát triển đội ngũ NV (quy mô, số lượng, năng lực cụ thể) dựa trên phân tích nhu cầu về đội ngũ NV	Trường cần nghiên cứu xây dựng Kế hoạch phát triển đội ngũ NV (quy mô, số lượng, năng lực cụ thể) dựa trên phân tích nhu cầu về đội ngũ NV. Đề án vị trí việc làm cũng cần rà soát, cập nhật và trình UBND Tỉnh phê duyệt làm căn cứ cho công tác quy hoạch, tuyển dụng và bồi dưỡng thông tin. Có kế hoạch giảm tỷ lệ đội ngũ CBNV (37%): Chuyển dịch cơ cấu VL; Đào tạo lại để luân chuyển, bổ sung VTVL sau khi tổ chức lại & thành lập Trung tâm/DN	P. TC-HC-QT	Đơn vị, cá nhân liên quan	Kế hoạch phát triển đội ngũ NV; Báo cáo kết quả đạt được	Hàng năm
Tiêu chuẩn 8. Người học và hoạt động hỗ trợ người học (05 nội dung công việc)						
1	KH truyền thông tuyển sinh của Nhà trường/Khoa	Nhà trường/Khoa cần làm tốt hơn công tác truyền thông tuyển sinh, xây dựng chính sách mới đủ sức hấp dẫn để thu hút nhiều thí sinh có chất lượng cao vào học ngành đào tạo	TT. CNTT&TT	Các đơn vị liên quan	KH/BC	Hằng năm
2	Quy trình giám sát kết quả học tập của người	Nâng cao hiệu quả công tác giám sát KQHT của người học: giảm thôi học,	P. QLĐT P.QLĐT SĐH	Cá nhân, đơn vị	KH, BC kết quả	Trước T7

TT	Nội dung công việc	Khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài	Đơn vị /cá nhân chủ trì	Đơn vị /cá nhân phối hợp	Kết quả dự kiến	Thời gian triển khai
	học	tăng tốt nghiệp đúng hạn và nâng cao tỉ lệ khá giỏi..		liên quan	KQHT của người học	hàng năm
3	KH mở lớp tư vấn, hướng nghiệp	Nâng cao chất lượng tư vấn, hỗ trợ người học và đa dạng hoạt động hướng nghiệp, hỗ trợ SV tìm kiếm việc làm (CVHT và của các đơn vị);	P.GDCT&CT HSSV	P.QLĐT; Cá nhân, đơn vị liên quan	KH, BC kết quả công tác hướng nghiệp, hỗ trợ SV tìm kiếm việc làm	Hàng năm
4	Khảo sát sự hài lòng của các bên liên quan về các hoạt động hỗ trợ người học	Thực hiện tốt hơn việc khảo sát sự hài lòng của các bên liên quan về hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học…; quan tâm hơn đến tư vấn tâm lý;	P.GDCT&CT HSSV	Cá nhân, đơn vị liên quan	KH, BC kết quả Khảo sát sự hài lòng của các bên liên quan, bảng đối sánh	Hàng năm
5	KH hợp tác giữa Nhà trường với các cơ quan, đơn vị sử dụng lao động	Tăng cường kết nối DN để gửi SV đi thực tập, thực tế; DN tham gia công tác hướng nghiệp/đào tạo.	Khoa/các bộ môn của khoa	P.QLĐT; P.GDCT& CTHSV Cá nhân, đơn vị liên quan	KH, BC kết quả kết nối với các cơ quan, đơn vị sử dụng lao động	Hằng năm
Tiêu chuẩn 9. Cơ sở vật chất và trang thiết bị (06 nội dung công việc)						
1	Kế hoạch sửa chữa, nâng cấp phòng học, phòng thí nghiệm	- Sửa chữa, thay thế kịp thời các trang thiết bị phòng làm việc, phòng học.	Phòng TC- QT- HC	Khoa đào tạo	KH, BC đánh giá hiệu quả sử dụng các trang thiết bị	Hàng năm

TT	Nội dung công việc	Khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài	Đơn vị /cá nhân chủ trì	Đơn vị /cá nhân phối hợp	Kết quả dự kiến	Thời gian triển khai
2	KH nâng cấp hạ tầng CNTT	Nâng cấp hạ tầng CNTT cho dạy học trực tuyến; Bổ sung, nâng cấp các phần mềm quản lí đáp ứng yêu cầu quản lí điều hành	Trung tâm CNTT và truyền thông	Khoa đào tạo	KH, BC tổng hợp kinh phí đã sửa chữa, thay thế, nâng cấp	Hàng năm
3	Bổ sung, điều chỉnh các quy định/hướng dẫn về môi trường, sức khỏe và an toàn trong trường học	Rà soát, cập nhật đồng bộ các VB về môi trường, sức khỏe và an toàn để triển khai thống nhất (còn nhiều VB liên quan ban hành trước 2015…)	Ban QL KTX-YT-ANTT	Đơn vị, cá nhân liên quan	Báo cáo kết quả rà soát, cập nhật đồng bộ các VB về MT, SK, AT	Hằng năm
4	KH Khảo sát các bên liên quan về các dịch vụ hỗ trợ	Cải tiến hoạt động lấy ý kiến phản hồi về các dịch vụ: thư viện, phòng thực hành, CNTT và môi trường, sức khỏe, an toàn .. để cải tiến.	Trạm Y tế, TT TTTV, Khoa đào tạo	Đơn vị, cá nhân liên quan	Báo cáo về hoạt động cải tiến các dịch vụ	Hằng năm
5	Kế hoạch biên soạn, mua sắm, bổ sung tài liệu giáo trình, tài liệu tham khảo phù hợp với từng CTĐT	Trường cần đẩy mạnh công tác biên soạn giáo trình, bài giảng để bổ sung nguồn học liệu nội sinh tại Thư viện; cần sớm bổ sung, cập nhật, thay thế những giáo trình, tài liệu tham khảo đã cũ, không còn phù hợp;	P.QLKH,CN& HTQT; P. KHTC TT.TTTV	Khoa/các Bộ môn của Khoa đào tạo	Kế hoạch; Báo cáo thực hiện	Hằng năm
6	Kế hoạch đầu tư khai thác Thư viên điện tử	Cần tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị hiện đại cho công tác số hóa tài liệu, nhất là tài liệu nội sinh phục vụ tra cứu trực tuyến; cần có kế hoạch đầu tư khai thác những ưu thế	TT.TTTV	Đơn vị liên quan	Kế hoạch; Báo cáo thực hiện	2022-2023

TT	Nội dung công việc	Khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài	Đơn vị /cá nhân chủ trì	Đơn vị /cá nhân phối hợp	Kết quả dự kiến	Thời gian triển khai
		của Thư viện điện tử, tăng hiệu quả sử dụng, mở rộng nguồn học liệu và bản quyền truy cập, nhất là mua bản quyền truy cập các tạp chí chuyên ngành quốc tế đối với các ngành đào tạo của Nhà trường				
Tiêu chuẩn 10. Nâng cao chất lượng (06 nội dung công việc)						
1	BC Kết quả những cải tiến trong thiết kế & phát triển CTĐT	Có biện pháp lan toả tác động tích cực của KĐCL để khắc phục các tồn tại có tính hệ thống trong: thiết kế & phát triển CTĐT.	P.QLĐT; P. QLĐT SĐH	Đơn vị liên quan	Kế hoạch, Minh chứng triển khai	Hàng năm
2	Quy định về quản lý thông tin đảm bảo chất lượng bên trong, về an toàn, bảo mật dữ liệu ... cập nhật thông tin đảm bảo chất lượng bên trong	Xây dựng CSDL về hệ thống thông tin ĐBCL để khai thác, sử dụng trong toàn trường nhằm kiểm soát và nâng cao chất lượng (hiện còn phân mảnh).	TT. CNTT&TT	P.ĐBCL&KT và các đơn vị liên quan	Kế hoạch và báo cáo CSDL về thông tin bên trong	Hàng năm
3	Đánh giá độ tin cậy của thang đo các hoạt động khảo sát của Trường	Chuẩn hoá bộ công cụ khảo sát nhằm tăng độ tin cậy của kết quả khảo sát.	P.ĐBCL&KT	Khoa đào tạo và các đơn vị liên quan	Bộ công cụ khảo sát	Hàng năm

TT	Nội dung công việc	Khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài	Đơn vị /cá nhân chủ trì	Đơn vị /cá nhân phối hợp	Kết quả dự kiến	Thời gian triển khai
4	KH Khảo sát *chuyên đề về PP KTĐG đảm bảo tương thích với CĐR của mỗi học phần và của CTĐT.*	Khảo sát chuyên đề để kịp thời kịp thời điều chỉnh, cải tiến hình thức, phương pháp KTĐG đảm bảo tương thích với CĐR của mỗi học phần và của CTĐT.	Khoa/các Bộ môn của Khoa	P. QLĐT P.ĐBCL&KT	Kế hoạch khảo sát chuyên đề và kết quả báo cáo	Hàng năm
5	Quy trình giám sát, đánh giá việc cải tiến chất lượng (hoạt động giảng dạy, CSVC, thư viện) sau khi có kết quả khảo sát	Có biện pháp giám sát, đánh giá việc sử dụng kết quả khảo sát trong cải tiến chất lượng (hoạt động giảng dạy, CSVC, thư viện).	P. ĐBCL&KT	Khoa đào tạo; Đơn vị liên quan	Kế hoạch và Kết quả cải tiến chất lượng (HĐGD, CSVC….)	Hàng năm
6	Chính sách thúc đẩy, khuyến khích NCKH hướng đến cải tiến hoạt động dạy – học	Thúc đẩy, khuyến khích NCKH tạo sản phẩm ứng dụng vào cải tiến hoạt động dạy – học.	P. QLKH,CN& HTQT	Khoa đào tạo và các đơn vị liên quan	Các văn bản quy định về chính sách thúc đẩy, khuyến khích NCKH tạo ra sản phẩm.	Hàng năm
Tiêu chuẩn 11. Kết quả đầu ra (02 nội dung công việc)						
1	Kế hoạch điều chỉnh CĐR và CTDH theo hướng cá thể hóa việc học tập những năm cuối đáp ứng nhu cầu của người học.	Điều chỉnh CĐR và CTDH để cá thể hóa việc học tập những năm cuối đáp ứng nhu cầu của người học.	P.QLĐT	Khoa đào tạo	KH, BC	Trước T12/2022
2	Kế hoạch đối sánh: -Thời gian tốt nghiệp trung bình; -Việc làm của SVTN	Thực hiện đối sánh (Báo cáo tổng kết đào tạo và việc làm)	P.QLĐT; P.CTHSSV	Các khoa đào tạo	KH, BC	Trước T9/2022

(Tổng số có 52 nhóm nội dung công việc)